

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Mã chứng khoán: **VDL**
 Tên Công ty: **Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng**
 Ngày chốt: **22/7/2024**

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Text	Text	Text	Text	Text	Text	Text	Date (dd/mm/yyyy)	Date (dd/mm/yyyy)	Text
1	VDL	Đinh Thị Mộng Vân	Chủ tịch Hội đồng quản trị		CCCD	001184005586	17/03/2015	28/9/2020	
1,01	VDL	Nguyễn Thị Sơn		Mẹ	CCCD	001160002159	03/10/2014	28/09/2020	
1,02	VDL	Vũ Minh Hải		Chồng	CCCD	003608300247	04/09/2014	28/09/2020	
1,03	VDL	Vũ Minh Hiếu		Con trai	Không có			28/09/2020	Còn nhỏ
1,04	VDL	Vũ Hải Đăng		Con trai	Không có			28/09/2020	Còn nhỏ
1,05	VDL	Đinh Tiến Việt		Em trai	CMND	112059827	16/12/2003	28/09/2020	
1,06	VDL	Đinh Thị Thùy Dung		Em gái	CMND	112339030	05/05/2013	28/09/2020	
1,07	VDL	Vũ Quang Hóa		Bố chồng	CMND	161050643	09/03/1979	28/09/2020	
1,08	VDL	Nguyễn Thị Giáng		Mẹ chồng	CMND	160986573	28/11/2008	28/09/2020	
1,09	VDL	Nguyễn Thị Linh		Em dâu	CMND	112226231	19/05/2005	28/09/2020	
1,1	VDL	Bạch Công Hà		Em rể	CMND	112385277	17/01/2007	28/09/2020	
1,11	VDL	Công ty cổ phần Dược Thiết bị Y tế Đà Nẵng		TV HĐQT	ĐKKD	0400101404	22/03/2005	29/6/2021	
1,12	VDL	Công ty cổ phần Megram		Phó Tổng Giám đốc	ĐKKD	0105284398	27/04/2011	28/09/2020	
2	VDL	Đỗ Thành Trung	Thành viên Hội đồng quản trị		CCCD	033072014636	14/01/2010	28/9/2020	
2,01	VDL	Đỗ Xuân Chiếu		Cha	CCCD	033043000041	12/12/2014	28/09/2020	
2,02	VDL	Nguyễn Thị Hồng Út		Mẹ	CCCD	038140000016	07/11/2014	28/09/2020	
2,03	VDL	Lê Đỗ Ngan		Cha vợ	CMND	012466388	07/09/2001	28/09/2020	
2,04	VDL	Võ Thị Cẩm Thanh		Mẹ vợ	CCCD	051143000028	07/12/2017	28/09/2020	
2,05	VDL	Lê Vũ Hoài Linh		Vợ	Hộ chiếu	N1154908	17/12/2007	28/09/2020	
2,06	VDL	Đỗ Kim Ngọc		Con	Hộ chiếu	N1420507	20/10/2010	28/09/2020	
2,07	VDL	Đỗ Ngân An		Con	Hộ chiếu	N1244562	29/10/2008	28/09/2020	
2,08	VDL	Đỗ Hùng Sơn		Anh	Hộ chiếu	N1839989	28/08/2017	28/09/2020	
2,09	VDL	Lê Thị Kim Huế		Chị dâu	Hộ chiếu	N1538942	30/11/2011	28/09/2020	
2,1	VDL	Đỗ Xuân Hiếu		Em trai	CMND	145203620	08/07/2009	28/09/2020	
2,11	VDL	Phạm Lan Hương		Em dâu	Hộ chiếu	N1274448	10/04/2009	29/6/2021	
2,12	VDL	Công ty cổ phần Megram		Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc	ĐKKD	0105284398	27/04/2011	28/09/2020	
2,13	VDL	Công ty cổ phần Dược Thiết bị Y tế Đà Nẵng		Thành viên HĐQT	ĐKKD	0400101404	22/03/2005	28/09/2020	
3	VDL	Nguyễn Công Lâm	Thành viên Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc		CCCD	031076022767	31/08/2021	24/8/2023	
3,01	VDL	Vũ Thị Hạ		Mẹ đẻ	CMND	030732726	11/05/2012	24/8/2023	
3,02	VDL	Bùi Văn Toàn		Bố vợ	CMND	030138288	24/04/2013	24/8/2023	
3,03	VDL	Nguyễn Thị Lan		Mẹ Vợ	CMND	030182115	19/09/2011	24/8/2023	
3,04	VDL	Bùi Thị Lan Hương		Vợ	CMND	030996107	11/05/2012	24/8/2023	
3,05	VDL	Nguyễn Thanh Ngọc		Con	Không có			24/8/2023	Còn nhỏ
3,06	VDL	Nguyễn Nam Khánh		Con	Không có			24/8/2023	Còn nhỏ
3,07	VDL	Nguyễn Công Sơn		Anh ruột	CMND	030921902	12/04/2006	24/8/2023	
3,08	VDL	Nguyễn Công Đức		Anh ruột	CMND	030780412	24/08/2006	24/8/2023	
3,09	VDL	Nguyễn Công Hải		Anh ruột	CMND	030069399	11/12/2005	24/8/2023	



3,1	VDL	Đào Thu Hà		Chị ruột	CMND	011765321	07/06/2010	24/8/2023	
3,11	VDL	Trần Xuân Điệp		Anh rể	CMND	010626234	24/02/2005	24/8/2023	
3,12	VDL	Lê Thị Hồng		Chị Dâu	CMND	030646361	25/02/1981	24/8/2023	
3,13	VDL	Phạm Thị Tuyền		Chị Dâu	Hộ chiếu	FP2067764	27/11/2018	24/8/2023	
4	VDL	Trần Chí Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị		CCCD	086075000013	22/12/2015	28/9/2020	
4,01	VDL	Trần Mộc Anh		Cha	CMND	330613778	27/02/2018	28/9/2020	
4,02	VDL	Biện Thị Đàm		Mẹ	CMND	330613887	22/03/2003	28/9/2020	
4,03	VDL	Trương Văn Hoàng		Ba vợ	CMND	020133595	19/11/2005	28/9/2020	
4,04	VDL	Huỳnh Xuân Tiếng		Mẹ vợ	CCCD	075152000112	28/10/2020	28/9/2020	
4,05	VDL	Trương Huỳnh Như Ý		Vợ	CCCD	079183000193	22/12/2015	28/9/2020	
4,06	VDL	Trần Hoàng Gia An		Con gái	Không có			28/9/2020	Còn nhỏ
4,07	VDL	Trần Gia Nghiêm		Con trai	Không có			28/9/2020	Còn nhỏ
4,08	VDL	Trần Quốc Khánh		Con trai	Không có			28/9/2020	Còn nhỏ
4,09	VDL	Trần Thị Đài Trang		Chị gái	CMND	330613950	24/02/2014	28/9/2020	
4,1	VDL	Trần Thị Thu Ba		Chị gái	CMND	330613657	16/09/2019	28/9/2020	
4,11	VDL	Trần Thị Thu Hà		Chị gái	CMND	331613774	04/07/2008	28/9/2020	
4,12	VDL	Trần Chí Dũng		Anh trai	CMND	331129670	26/08/2008	28/9/2020	
4,13	VDL	Trần Thị Thu Thủy		Chị gái	CMND	023328040	06/03/2014	28/9/2020	
4,14	VDL	Trần Chí Linh		Anh trai	CMND	330970877	08/05/2020	28/9/2020	
4,15	VDL	Trần Thị Thu Phương		Chị gái	CMND	024666426	15/05/2007	28/9/2020	
4,16	VDL	Trần Chí Phong		Anh trai	CCCD	086073000018	19/09/2019	28/9/2020	
4,17	VDL	Trần Chí Hải		Em trai	CMND	025833437	04/07/2014	28/9/2020	
4,18	VDL	Trần Thị Thu Hồng		Em gái	CMND	024877549	04/04/2008	28/9/2020	
4,19	VDL	Nguyễn Hồng Hải		Anh rể	CMND	022013605	15/03/2011	28/9/2020	
4,2	VDL	Lê Văn Ri		Anh rể	CMND	330056689	10/04/2007	28/9/2020	
4,21	VDL	Nguyễn Văn Tài		Anh rể	CMND	331210257	23/03/2008	28/9/2020	
4,22	VDL	Lý Thị Hoàng Oanh		Chị dâu	CMND	331133060	09/06/2017	28/9/2020	
4,23	VDL	Trần Văn Trung		Anh rể	CMND	020130540	05/10/2004	28/9/2020	
4,24	VDL	Trần Thị Ngọc Thủy		Chị dâu	CMND	331690578	11/05/2020	28/9/2020	
4,25	VDL	Nguyễn Văn Quân		Anh rể	CMND	020343824	02/08/2010	28/9/2020	
4,26	VDL	Trần Thị Hoài Hương		Chị dâu	CCCD	031179001920	19/09/2019	28/9/2020	
4,27	VDL	Phạm Thị Phương Ánh		Em dâu	CMND	025833356	04/07/2014	28/9/2020	
4,28	VDL	Nguyễn Đức Thắng		Em rể	CMND	024780272	27/09/2007	28/9/2020	
4,29	VDL	Tổng Công ty Chăn Nuôi Việt Nam - CTP		Phó Tổng Giám đốc	ĐKKD	0100104443	30/06/2010	28/9/2020	
4,3	VDL	Lao - Jagro Development Xiengkhouang Co., Ltd.		Thành viên HĐQT	ĐKKD	201800555	28/09/2018	28/9/2020	
5	VDL	Lê Trung Thành	Thành viên Hội đồng quản trị		CCCD	031071002915	30/9/2016	30/9/2021	
5,01	VDL	Lê Trung Tín		Cha	Không có			30/9/2021	cung cấp thông tin
5,02	VDL	Nguyễn Thị Hồng		mẹ	Không có			30/9/2021	cung cấp thông tin
5,03	VDL	Nguyễn Thị Lan Hương		Vợ	Không có			30/9/2021	cung cấp thông tin
5,04	VDL	Lê Hạnh Nguyễn		Con	Không có			30/9/2021	Còn nhỏ
5,05	VDL	Lê An Khuê		Con	Không có			30/9/2021	Còn nhỏ
6	VDL	Lê Thúy Hằng	Phó Tổng Giám đốc		CCCD	068168002821	23/9/2019	05/01/2021	
6,01	VDL	Lê Bá Vinh		Cha ruột	CMND	250042616	29/5/2019	05/01/2021	
6,02	VDL	Tăng Ngọc Kính		Bố chồng	CMND	250040597	20/6/2011	05/01/2021	
6,03	VDL	Lê Thị Huệ		Mẹ chồng	CMND	250040595	20/6/2012	05/01/2021	
6,04	VDL	Tăng Lê Ngọc Chánh		Chồng	CMND	250253731	31/5/2010	05/01/2021	
6,05	VDL	Tăng Lê Bảo Nhật		Con ruột	CMND	251095046	29/7/2013	05/01/2021	
6,06	VDL	Lê Như Bích		Chị ruột	CMND	250228296	18/4/2018	05/01/2021	
6,07	VDL	Lê Anh Đào		Em ruột	CMND	250308650	05/12/2018	05/01/2021	
6,08	VDL	Lê Hoàng Lan		Em ruột	CMND	250308649	19/3/2020	05/01/2021	

6,09	VDL	Lê Triệu Hải		Em ruột	CMND	250350437	26/10/2009	05/01/2021	
6,1	VDL	Lê Bá Triệu Vỹ		Em ruột	CMND	250350436	11/09/2013	05/01/2021	
6,11	VDL	Lê Phương Thảo		Em ruột	CMND	250388478	12/09/2012	05/01/2021	
7	VDL	Nguyễn Đình Chương	Trưởng Ban kiểm soát		CCCD	079088001548	01/07/2019	30/9/2021	
7,01	VDL	Nguyễn Văn Đạt		Cha	CCCD	079060017080	07/10/2021	30/9/2021	
7,02	VDL	Lưu Thị Anh		Mẹ	CCCD	049165008071	17/8/2021	30/9/2021	
7,03	VDL	Nguyễn Đình Kha		Em	CMND	025855647	23/4/2004	30/9/2021	
7,04	VDL	Trần Kim Anh		Vợ	CMND	079188014253	20/1/2019	30/9/2021	
7,05	VDL	Nguyễn Tuệ Lam		Con	Không có			30/9/2021	Còn nhỏ
7,06	VDL	Lưu Thị Hải		Mẹ vợ	Hộ chiếu	051155000682	04/07/2021	30/9/2021	
7,07	VDL	Trần Mạnh Hùng		Cha vợ	CMND	030055002179	14/3/2018	30/9/2021	
8	VDL	Phạm Hữu Hà	Người được ủy quyền công bố thông tin/Thành viên Ban kiểm soát		CMND	250412207	20/09/2017	30/9/2021	
8,01	VDL	Đoàn Thị Phúc		Mẹ	CMND	230981272	30/06/2010	30/9/2021	
8,02	VDL	Trần Xuân Âm		Bố vợ	CMND	250004103	29/05/2020	30/9/2021	
8,03	VDL	Trần Thị Nhài		Vợ	CMND	250712166	11/03/2004	30/9/2021	
8,04	VDL	Phạm Thành Huy		Con	CMND	250783443	08/09/2006	30/9/2021	
8,05	VDL	Phạm Thị Lệ Dung		Con	CMND	250867781	20/11/2010	30/9/2021	
8,06	VDL	Phạm Hữu Hiện		Anh trai	CMND	205541257	28/03/2007	30/9/2021	
8,07	VDL	Phạm Hữu Hải		Anh trai	CMND	231124423	25/07/2012	30/9/2021	
8,08	VDL	Phạm Hữu Hoàng		Em trai	CMND	230669019	30/08/2010	30/9/2021	
8,09	VDL	Phạm Hữu Hòa		Em trai	CMND	205250197	12/01/2014	30/9/2021	
8,1	VDL	Nguyễn Thị Liên		Con dâu	CCCD	034189005525	19/01/2018	30/9/2021	
8,11	VDL	Lưu Văn Nhuận		Con rể	CMND	273218317	04/04/1988	30/9/2021	
8,12	VDL	Nguyễn Thị Xuân Mai		Chị dâu	CMND	205541233	28/03/2007	30/9/2021	
8,13	VDL	Lê Thị Hồng Trâm		Em dâu	CMND	206024088	12/01/2014	30/9/2021	
8,14	VDL	Huỳnh Thị Loan		Em dâu	CMND	230981484	30/08/2010	30/9/2021	
8,15	VDL	Trương Thị Thanh		Chị dâu	CMND	231124242	25/07/2012	30/9/2021	
9	VDL	Nguyễn Lương Tâm	Thành viên Ban kiểm soát		CCCD	033085012293	07/10/2021	23/2/2022	
9,01	VDL	Nguyễn Trà Giang		Vợ	CCCD	001186006848	19/10/2015	23/2/2022	
9,02	VDL	Nguyễn Minh Hà		Con	Không có			23/2/2022	Còn nhỏ
9,03	VDL	Nguyễn Minh Trí		Con	Không có			23/2/2022	Còn nhỏ
9,04	VDL	Nguyễn Minh Hải		Con	Không có			23/2/2022	Còn nhỏ
9,05	VDL	Nguyễn Văn Thiện		Bố	CMND	145897526	11/6/2014	23/2/2022	
9,06	VDL	Nguyễn Thị Hằng		Mẹ	CMND	145574678	11/5/2010	23/2/2022	
9,07	VDL	Công ty cổ phần Dược – TBYT Đà Nẵng		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0400101404	22/03/2005	16/2/2023	
9,08	VDL	Công ty cổ phần Megram		Phó Tổng Giám đốc	ĐKKD	0105284398	27/04/2011	23/2/2022	
10	VDL	Phan Thị Cúc Hương	Giám đốc tài chính		CMND	250229389	03/05/2008	03/01/2017	
10,01	VDL	Đỗ Thị Quyên		Mẹ chồng	CMND	250003865	27/06/2018	03/01/2017	
10,02	VDL	Huỳnh Trọng Hùng		Chồng	CMND	250199138	26/05/2008	03/01/2017	
10,03	VDL	Huỳnh Mỹ Linh		Con	CMND	251000044	02/07/2018	03/01/2017	
10,04	VDL	Huỳnh Trọng Nhật Minh		Con	CMND	251169570	22/07/2015	03/01/2017	
10,05	VDL	Phan Thị Hồng		Chị ruột	CMND	250013278	02/12/2005	03/01/2017	
10,06	VDL	Phan Văn Gái		Anh ruột	CMND	250228585	27/10/2008	03/01/2017	
10,07	VDL	Phan Dũng		Anh ruột	CMND	250019084	01/11/2006	03/01/2017	
10,08	VDL	Phan Thị Bé		Chị ruột	CMND	250199533	02/07/1980	03/01/2017	
10,09	VDL	Phan Mạnh		Em ruột	CMND	250307698	21/01/2008	03/01/2017	
10,1	VDL	Trần Phú Lộc		Anh rể	CMND	250037346	02/03/2011	03/01/2017	
10,11	VDL	Trương Cư		Anh rể	CMND	250040772	05/06/2003	03/01/2017	
10,12	VDL	Trần Thị thủy Phương		Chị dâu	CMND	250252661	15/05/2010	03/01/2017	
10,13	VDL	Nguyễn Thị Xuân Hương		Chị dâu	CMND	250027251	14/07/1978	03/01/2017	
10,14	VDL	Nguyễn Thị Hòa		Chị dâu	CMND	250253140	07/12/2005	03/01/2017	

